

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 319 /2020/DS-PT

Ngày: 31/8/2020

V/v tranh chấp: “*Đòi bồi thường thiệt hại do tài sản sức khỏe bị xâm phạm*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu;**

Các Thẩm phán: Ông **Mai Hoàng Khải.**

Bà **Nguyễn Thị Ánh Phương.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Hồng Chi**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 168/2020/TLPT-DS ngày 30/3/2020 về việc tranh chấp: “*Đòi bồi thường thiệt hại do tài sản, sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 60/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2020/QĐ-PT ngày 12/5/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị P, sinh năm 1967; (có mặt).

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện TP, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn:

2.1. Bà Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1957; (có mặt).

2.2. Anh Nguyễn Hoàng Sơn L, sinh năm 1979; (xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện TP, tỉnh Tiền Giang.

2.3. Chị Lê Thanh T1, sinh năm 1984; (vắng mặt).

2.4. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1971; (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Y, xã Z, huyện TP, tỉnh Tiền Giang.

2.5. Bà Nguyễn Thị Yến P1, sinh năm 1982; (xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp L, xã W, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Yến P1 có ông Nguyễn Văn G – là hội viên Hội luật gia tỉnh Tiền Giang; (có mặt).

Địa chỉ: số I, đường R, phường V, thành phố M, Tiền Giang.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Lê Thị P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo bản án sơ thẩm, nguyên đơn bà Lê Thị P trình bày:*

Vào khoảng 08 giờ ngày 27/10/2017 do có mâu thuẫn từ trước bà T kêu xe ben, xe cầu của bà Yến P1 đến san lấp phần đất cạnh nhà bà, việc san lấp đã làm ách tắc đường cống thoát nước nhà bà. Bà có ngăn cản thì bà T hăm dọa chặt đầu bà và dùng tay đánh vào đầu bà rất mạnh, tay cầm dao nhọn đe dọa. Anh L và khoảng 20 người khác kéo đến leo lên mái nhà bà cắt kèo, đốn phá cây xanh, cây kiểng... cùng một số vật dụng khác của gia đình bà. Xe kobe dời trụ điện làm bể tol nhà bà, di dời nhiều bộ cửa sắt của bà để ngoài trời. Bà can ngăn và dùng máy quay phim ghi hình lại thì L nắm tay bà giật ngược bà xuống đất, làm bà té choáng váng, bị vỡ màn hình điện thoại.

Vì vậy bà yêu cầu tòa án giải quyết: Buộc bà Lê Thị Tuyết T phải bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 63.700.000 đồng, buộc anh Nguyễn Hoàng Sơn L phải bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 63.700.000 đồng.

Tại đơn khởi kiện bổ sung ngày 25/02/2019 nguyên đơn bà Lê Thị P trình bày: Ngày 27 và ngày 28/10/2017 bà Lê Thị Tuyết T, anh Nguyễn Hoàng Sơn L, chị Lê Thanh T1, anh Nguyễn Văn T2 và chị Nguyễn Thị Yến P1 tự tiện leo lên mái nhà bà cắt cột, kèo nhà bà, chặt phá hoa màu tài sản, đốn phá cây xanh, cây kiểng, bó dây điện làm rớt trên mái nhà bà làm bể tol... dùng xe ben, xe cầu của bà Yến P1 san lấp phần đất cạnh nhà bà, đã làm ách tắc đường cống thoát nước nhà bà.

Vì vậy bà yêu cầu tòa án giải quyết: Buộc bà Lê Thị Tuyết T, anh Nguyễn Hoàng Sơn L, ông Nguyễn Văn T2, bà Lê Thanh T1, bà Nguyễn Thị Yến P1 phải bồi thường thiệt hại tài sản bị xâm hại số tiền là 23.380.000 đồng.

** Bị đơn bà Lê Thị Tuyết T và anh Nguyễn Hoàng Sơn L trình bày:*

Không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn bà P vì bà T, Anh L không có đánh, không gây thiệt hại gì cho bà P. Đất san lấp mặt bằng là của Nhà nước, đường đi là của tập thể. Khi san lấp làm đường đi tập thể thì nơi đó là ao

địa, cỏ mọc nên bà P không có để tài sản gì trên phần đất san lấp, không có ảnh hưởng gì đến tài sản của bà P. Quá trình thi công có làm bể của bà P 02 tấm tol xi măng.

** Bị đơn bà Nguyễn Thị Yến P1 trình bày:*

Việc bà P yêu cầu bồi thường thiệt hại là không có cơ sở, bà chỉ là người bán hàng cho bà T, giao hàng tận nơi và nhận sang lắp cho bà T. Trong quá trình san lấp cũng không ai có phản ứng gì, thực hiện xong thì ra về. Bà không có liên quan tới vụ kiện giữa bà P và bà T.

** Bị đơn chị Lê Thanh T1 trình bày:*

Qua đơn của bà P yêu cầu bà bồi thường thiệt hại tài sản là không có căn cứ bởi các lý do sau: bà P cần chứng minh rõ phần đất thuê nông trường của bà là bao nhiêu, có nằm trong phần đất thuê đó không. Gia đình chị không liên quan gì đến việc làm đường và không có gây thiệt hại cho bà P.

* Bản án dân sự sơ thẩm số: 60/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng các Điều: 584, 585, 586, 588, 589, 590, Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị P yêu cầu bà Lê Thị Tuyết T phải bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho bà với số tiền là 63.700.000 đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị P yêu cầu anh Nguyễn Hoàng Sơn L phải bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho bà với số tiền là 63.700.000 đồng.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị P đối với bà Lê Thị Tuyết T, anh Nguyễn Nguyễn Hoàng Sơn L, ông Nguyễn Văn T2, bà Lê Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Yến P1 về việc yêu cầu phải bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền 23.380.000 đồng.

Buộc bà Lê Thị Tuyết T phải bồi thường phải bồi thường cho bà Lê Thị P giá trị 02 tấm tol xi măng là 128.000 đồng, thực hiện nghĩa vụ bồi thường khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn bà Lê Thị P có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Lê Thị Tuyết T chậm trả tiền thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, tại thời điểm thanh toán.

* Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11/2019, nguyên đơn bà Lê Thị P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện TP, yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo bà Lê Thị P cho rằng Tòa án nhân dân huyện TP chưa xem xét toàn diện vụ án, xét xử không công bằng. Tuy nhiên bà P xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo. Cụ thể, bà P rút yêu cầu bà Lê Thị Tuyết T, anh Nguyễn Hoàng Sơn L, chị Lê Thanh T1, ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Yến P1 bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền là 23.380.000 đồng. Giữ nguyên yêu cầu bà Tuyết T, anh Sơn L phải bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Phượng mỗi người 63.700.000 đồng.

Các bị đơn bằng văn bản, lời trình bày trực tiếp đều không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, đồng ý việc bà P rút một phần yêu cầu.

Luật gia ông Nguyễn Văn G là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn bà Nguyễn Thị Yến P1 cho rằng, tại phiên tòa bà P rút yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại đối với bà Yến P1, thân chủ của ông không còn ảnh hưởng quyền lợi và nghĩa vụ gì, ông đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định quá trình tố tụng, tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo cho người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của họ. Viện kiểm sát không bổ sung gì thêm. Về nội dung, qua lời trình bày của các đương sự, các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án cho thấy yêu cầu của bà Lê Thị P là không có cơ sở. Tại cấp sơ thẩm cũng như phúc thẩm bà P vẫn không chứng minh được về yêu cầu của bản thân, Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Riêng phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản bà P rút tại phiên tòa. Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu nêu trên của bà P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời trình bày của nguyên đơn. Tòa án nhân dân huyện TP thụ lý giải quyết vụ án với tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm tuyên án không đồng ý với kết quả trên, bà P kháng cáo, thời hạn và thủ tục kháng cáo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng. Vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo đơn kháng cáo ngày 29/11/2019, bà Lê Thị P cho rằng cấp sơ thẩm chưa thu thập tài liệu, chưa đánh giá vụ án một cách khách quan, bà P yêu cầu hủy án sơ thẩm.

[2.2] Tại phiên tòa bà P thay đổi yêu cầu kháng cáo, rút yêu cầu các bị đơn phải bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền là 23.380.000 đồng. Riêng bà P vẫn giữ yêu cầu bà Lê Thị Tuyết T, anh Nguyễn Hoàng Sơn L phải bồi thường cho bà mỗi người 63.700.000 đồng tiền tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm.

[2.3] Xét đối với việc rút lại yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản tại phiên tòa phúc thẩm, đây là ý chí tự nguyện của nguyên đơn được các bị đơn đồng ý, phù hợp với Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận và hủy, đình chỉ việc giải quyết một phần vụ án.

[2.4] Căn cứ vào đơn khởi kiện 23/11/2018 cùng toàn bộ lời trình bày của bà P tại cấp sơ thẩm, bà yêu cầu bà Lê Thị Tuyết T, anh Nguyễn Hoàng Sơn L bồi thường cho bà mỗi người 63.700.000 đồng thiệt hại về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm. Tại phiên tòa, qua lời trình bày của bà lại là thiệt hại về tinh thần do danh dự nhân phẩm bị xâm phạm. Xét yêu cầu trên là vượt quá phạm vi khởi kiện.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm. Tại đơn khởi kiện bà P không có yêu cầu bồi thường sức khỏe bị xâm phạm. Từ đó không có căn cứ để xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm.

[2.5] Mặt khác, theo như lời trình bày của bà P vào ngày 27/10/2017 bà bị bà T dùng dao đâm dọa và có đánh 01 cái vào mặt bà. Qua tài liệu thu thập được từ Công an nhân dân huyện TP, việc bà T có đánh bà P 01 cái bằng tay vào mặt là có thật, tiền thuốc bà P yêu cầu bà T bồi thường là 80.400 đồng. Theo tài liệu bà P cung cấp là một đơn thuốc mua tại phòng khám đa khoa An Bình vào ngày 25/11/2017, tuy nhiên sự việc xảy ra vào ngày 27/10/2017. Đơn thuốc trên là không phù hợp với sự việc về thời gian.

[2.6] Đối với anh Sơn L, theo bà P ngày 28/10/2017 mâu thuẫn tiếp tục xảy ra, anh L có lời kéo bà làm bà té ngã, anh L không thừa nhận, bà P không cung cấp được tài liệu chứng minh hoặc thể hiện sự việc này.

[2.7] Như đã nhận định ở trên, tại phiên tòa phúc thẩm bà P bổ sung yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần do danh dự nhân phẩm bị xâm phạm, yêu

cầu này là vượt quá phạm vi khởi kiện, phạm vi kháng cáo nên không thể được chấp nhận. Đối với yêu cầu anh L, bà Tuyết T bồi thường thiệt hại về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm. Do bà P không chứng minh và không có yêu cầu bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm nên không có căn cứ để xét và không thể chấp nhận yêu cầu của bà.

[2.8] Ngoài ra, tại phiên tòa bà P có cung cấp một số hình ảnh có liên quan. Qua đó, cho thấy bà T có tát bà P một cái vào mặt và cầm dao hăm dọa bà P. Tuy nhiên qua hình ảnh cho thấy bà P vẫn xông vào khi bà T cầm dao và người được người khác ngăn cản, can ra không phải bà T mà là bà P.

[3] Qua thực tế vụ việc trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của bà P, bà đã rút. Hội đồng xét xử hủy một phần án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết một phần vụ án; Lẽ ra bà P phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự phúc thẩm. Tuy nhiên, phần còn lại trong cùng vụ án bà P kháng cáo nhưng không được chấp nhận nên bà phải chịu toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 588, 590 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số: 60/2019/DS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Tiền Giang.

Xử:

1. Hủy một phần bản án dân sự sơ thẩm, đình chỉ giải quyết một phần bản án dân sự sơ thẩm số: 60/2019/DSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Tiền Giang về việc bà Lê Thị P yêu cầu các bị đơn bà Lê Thị Tuyết T, anh Nguyễn Hoàng Sơn L, chị Lê Thanh T1, ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị Yến P1 phải bồi thường cho bà Lê Thị P 23.380.000 đồng thiệt hại về tài sản bị xâm phạm.

2. Không chấp nhận việc bà Lê Thị P yêu cầu bà Lê Thị Tuyết T, anh Nguyễn Hoàng Sơn L phải bồi thường cho bà mỗi người 63.700.000 đồng tiền tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm.

3. Về án phí:

+ Án phí sơ thẩm:

- Bà Lê Thị P phải chịu 1.162.600 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, bà P đã tạm nộp 584.000 đồng theo biên lai thu số 19696 ngày 11/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP, tỉnh Tiền Giang, nên bà P còn phải nộp tiếp số tiền là 578.600 đồng.

- Bà Lê Thị Tuyết T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

+ Án phí phúc thẩm:

- Bà Lê Thị P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, bà P đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 20094 ngày 29/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP, tỉnh Tiền Giang, nên xem như nộp xong án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án.

Trường hợp, bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án được tuyên vào lúc 08 giờ 45 phút, ngày 31/8/2020 (Có mặt bà P, bà T; Các đương sự còn lại vắng mặt)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện TP;
- CC THADS huyện TP;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV & THA (TAT);
- Lưu hồ sơ, án văn.[H]

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Trung Hiếu

